Môn: Tiếng việt

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: DANH TỪ**

**Ngày dạy: 13/9/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

– Hiểu khái niệm danh từ, ý nghĩa của danh từ.

– Nhận biết được các danh từ trong câu, trong đoạn.

– Sử dụng được danh từ trong nói và viết.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (thông qua việc giải các BT ở phần Nhận xét và Luyện tập); NL giao tiếp và hợp tác (thông qua HĐ nhóm). Bồi dưỡng PC chăm chỉ (thông qua HĐ chuẩn bị bài, giải BT ở nhà).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

− GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, bài giảng trình chiếu, giấy A4.

*− HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một; Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một; vở viết, giấy nháp.*

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

- PPDH: thuyết trình, đàm thoại, thảo luận nhóm.

- Hình thức tổ chức dạy học: HĐ lớp, HĐ nhóm, HĐ độc lập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời lượng** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4p**  **10p**  **10p**  **10p**  **3p** | **A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  - GV yêu cầu HS tìm một số từ chỉ sự vật và chỉ ra mỗi từ được dùng để trả lời cho câu hỏi nào trong các câu hỏi Ai?, Cái gì?, Con gì?.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS báo cáo kết quả. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, khích lệ HS.  \* Giới thiệu bài  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Nhận xét**  **Bài tập 1:**Tìm các từ chỉ sự vật trong những câu đã cho.  - GV cho HS đọc yêu cầu của BT1, hoạt động nhóm và thực hiện BT1: Tìm các từ chỉ sự vật trong những câu đã cho.  - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm HS báo cáo kết quả. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:  Từ chỉ sự vật trong câu:  a. mẹ, Hồng, cửa nhà.  b. chích bông, sâu, mối, mùa màng, cây cối.  c. (cơn) mưa, mùa vụ, cánh đồng.  **Bài tập 2:** Xếp các từ vào nhóm thích hợp (BT2)  - GV cho HS đọc yêu cầu của BT2, hoạt động nhóm và thực hiện BT2: Xếp các từ tìm được ở BT1 vào nhóm thích hợp:   Vận dụng kiến thức về từ chỉ sự vật ở lớp 2 để xếp các từ  - GV nêu lại cách phân biệt để học sinh xếp từ:  + Sự phân loại các từ chỉ sự vật thành từ chỉ người, từ chỉ vật, từ chỉ con vật, từ chỉ thời gian là một sự phân loại ngôn ngữ học, dựa trên khả năng trả lời các câu hỏi (Ai?, Cái gì?, Cây gì?, Con gì?, Bao giờ?,...), cho nên không trùng khít với sự phân loại logic. Nhiều ngôn ngữ sử dụng câu Ai? để hỏi về con vật. Về khả năng đặt câu, chỉ có người và động vật mới được miêu tả bằng động từ chỉ hoạt động; còn tĩnh vật (đồ vật, cây cối) chỉ được miêu tả bằng động từ chỉ hoạt động khi sự vật được nhân hoá.  - Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi:  - Yêu cầu các cặp chia sẻ kết quả thảo luận của mình  − GV chốt đáp án đúng:  + Từ chỉ người: mẹ, Hồng.  + Từ chỉ vật: cửa nhà, cánh đồng, cây cối. (Đối với cấp tiểu học, có thể chấp nhận cánh đồng là 1 từ.)  + Từ chỉ con vật: chích bông, sâu, mối.  + Từ chỉ thời gian: mùa màng, mùa vụ.  + Từ chỉ hiện tượng tự nhiên: (cơn) mưa. (HS có thể coi cơn mưa là 1 từ.)  - Gọi HS nhận xét bổ sung  **Hoạt động 2: Rút ra bài học**  − GV tổ chức cho HS trình bày kiến thức cần ghi nhớ: Các từ chúng ta vừa tìm hiểu ở hai BT trên được gọi là danh từ.  Vậy ai có thể trả lời câu hỏi: Danh từ là gì?  − GV yêu cầu HS lấy thêm một số ví dụ về danh từ:  **Hoạt động 3: Luyện tập**  **Bài 1: *Tìm danh từ tromg đoạn văn sau:***  - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1  - Yêu cầu hs thảo luận nhóm 4 để tìm các danh từ có trong đoạn văn  - Các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận  GV chốt đáp án đúng:Các danh từ trong câu: khi, bạn, hoa, quả, (ngôi) sao, (ông) Mặt Trời, niềm vui, người, câu chuyện, cổ tích, (bác) gió, đêm ngày*.*  - Vì sao Mặt Trời được viết hoa?  - GV chốt: đây là trên riêng của các thiên thể vì vậy các thiên thể khác như: Mặt Trăng, Sao Kim… cũng được viết hoa.  Bài 2: Gọi Hs đọc yêu cầu bài  - GV yêu cầu HS làm cá nhân  + GV nhận xét, tổng kết  - Gọi HS khác nêu ý kiến; GV nhận xét.  VD:a) Viết câu giới thiệu về bản thân hoặc về một người bạn: Nam là một học sinh giỏi và chăm chỉ. Cả lớp rất tự hào về Nam.  b) Chỉ ra các danh từ đã sử dụng trong câu: Nam, học sinh, lớp.  **C. VẬN DỤNG**  - Tổ chức chia sẻ lại kiến thức các em vừa học bằng trò chơi Ai nhanh ? Ai đúng ?  - Kể tên các danh từ có trong phòng học.  + GV nhận xét  - GV nhận xét, đánh giá về tiết học.  - GV nhắc HS vận dụng kiến thức về danh từ vào việc viết văn bản. Chuẩn bị cho bài học sau: Dấu gạch ngang | - HS lắng nghe, thực hiện.      - HS báo cáo kết quả.      - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học mới.              - HS hoạt động nhóm, thực hiện BT.  - HS báo cáo kết quả.    - HS chú ý lắng nghe.          - HS hoạt động nhóm, thực hiện BT.    - HS lắng nghe  - HS thảo luận  - Các nhóm chia sẻ  - HS lắng nghe nhận xét và bổ sung.  - HS nêu nội dung nghi nhớ  – HS: Danh từ là từ chỉ sự vật.  - VD: học sinh, nhà trường, gà, vịt, Mặt Trăng,...  -HS đọc yêu cầu của BT 1.  - HS thảo luận nhóm  - HS đại diện nhóm chia sẻ, các nhóm khắc lắng nghe và bổ sung.  - Hs trả lời theo hiểu biết  HS đọc yêu cầu BT 2.  - HS làm việc cá nhân, viết câu vào VBT.  + HS trình bày  - HS thực hiện  - Hs chơi trò chơi  - 3 HS đại diện các nhóm ghi lại các danh từ  - Lắng nghe |